

NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC GIÁO DỤC CHO HỌC VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG SĨ QUAN QUÂN ĐỘI TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Trương Văn Môn

Trường Sĩ quan Lục quân 1

Email: truongvanmon16@gmail.com

Article History

Received: 15/8/2020

Accepted: 09/9/2020

Published: 20/10/2020

Keywords

students, military officer schools, military, fostering, educational capacity.

ABSTRACT

The process of fostering students' educational capacity is a long complex process which is affected by a combination of many factors, including objective and subjective ones. The paper presents the factors affecting the activities of fostering students' educational capacity at military officer schools in the current period. Facing the fluctuations of the new situation, it poses a lot of difficulties and challenges for military operations in general and the work of fostering students' educational capacities at military officer schools in particular. Therefore, it is necessary to have a rigorous and accurate analysis and evaluation, giving practical and effective measures to contribute to the successful implementation of the educational and training tasks at military officer schools.

1. Mở đầu

Năng lực là một trong những yếu tố rất quan trọng, tác động lớn đến kết quả thực hiện các nhiệm vụ của mỗi cá nhân. Tùy vào năng lực của từng người mà mỗi cá nhân có thể thực hiện nhiệm vụ ở các mức độ khác nhau. Năng lực giáo dục là một bộ phận trong cấu trúc nhân cách của người cán bộ, bảo đảm cho họ thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao và được cấu thành bởi rất nhiều thành tố như: yếu tố bẩm sinh, di truyền, từ quá trình đào tạo, tự đào tạo mà có. Hình thành năng lực giáo dục là cả một quá trình lâu dài, khó khăn, phức tạp và chịu sự tác động tổng hợp của nhiều yếu tố.

Học viên (HV) sau khi tốt nghiệp tại các trường sĩ quan quân đội cơ bản đều đảm nhiệm cương vị ban đầu là người trực tiếp quản lý, giáo dục bộ đội, trực tiếp tiên hành và tổ chức các hoạt động giáo dục quân nhân ở đơn vị. Đồng thời, họ cũng chính là những người trực tiếp tổ chức các hoạt động huấn luyện. Do đó, ngoài các năng lực chỉ huy, quản lý cần phải có, ... thì năng lực giáo dục (để tiến hành giáo dục nhân cách và tổ chức các hoạt động giáo dục nhân cách quân nhân) đóng vai trò rất quan trọng, có tác động trực tiếp đến mức độ hoàn thành nhiệm vụ của HV sau khi tốt nghiệp. Bài báo trình bày những yếu tố tác động đến hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV ở các trường sĩ quan quân đội trong giai đoạn hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Năng lực

Năng lực là khái niệm được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm trên các phương diện khác nhau: Theo Hoàng Phê (2009): “Năng lực là: 1) Khả năng, điều kiện chủ quan hoặc tự nhiên sẵn có để thực hiện một hoạt động nào đó; 2) Phẩm chất tâm sinh lý và trình độ chuyên môn tạo cho con người khả năng hoàn thành một loại hoạt động nào đó với chất lượng cao”. Các nhà Tâm lý học quân sự cho rằng: “Năng lực là tổng hợp những phẩm chất tâm lý và sinh lý của cá nhân đáp ứng với những yêu cầu hoạt động nhất định, đảm bảo cho hoạt động ấy nhanh chóng được thành thạo và đạt kết quả cao” (Tổng cục Chính trị, 2005, tr 180). Vũ Dũng quan niệm: “Năng lực là tập hợp các tính chất hay phẩm chất của tâm lý cá nhân, đóng vai trò là điều kiện bên trong, tạo thuận lợi cho việc thực hiện tốt một dạng hoạt động nhất định” (Vũ Dũng, 2000, tr 499). Theo đó, người có năng lực là người đạt được hiệu suất cao trong công việc ở các hoàn cảnh khác nhau.

Năng lực được thể hiện ở khả năng thực hành một hoạt động, một nhiệm vụ. Năng lực chỉ có hiệu quả khi nó được chứng minh; trong trường hợp ngược lại, nó chỉ là giả định hoặc không có thực. Năng lực có thể do bẩm sinh hoặc rèn luyện mà có, được phát triển bởi kinh nghiệm hoặc quá trình học tập phù hợp với cá tính riêng biệt của cá nhân.

“Năng lực được coi là khả năng của con người khi đối mặt với những vấn đề mới và tình huống mới; gọi tìm lại được các tin tức và kỹ thuật đã được sử dụng trong các đợt thực nghiệm trước đây” (Bùi Hiền và cộng sự, 2001, tr

278). Trên cơ sở nghiên cứu, kế thừa, phát triển những quan niệm của các nhà khoa học, theo chúng tôi, có thể hiểu: *Năng lực là khả năng thực hiện của cá nhân đảm bảo một hoạt động đạt hiệu quả cao.*

2.1.2. Năng lực giáo dục

Theo chúng tôi, năng lực giáo dục là khả năng chuyên biệt của chủ thể giáo dục, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục nhân cách, đáp ứng mục tiêu giáo dục đặt ra trong những điều kiện nhất định. Từ khái niệm chung về năng lực giáo dục, chúng tôi nhận thấy: Năng lực giáo dục của HV ở các trường sĩ quan quân đội là khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục, giúp họ thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới.

Năng lực giáo dục được hình thành và phát triển từ sự kết hợp của rất nhiều yếu tố như: do bẩm sinh, di truyền, từ sự trải nghiệm của cá nhân, từ quá trình giáo dục và đào tạo ở các nhà trường, từ môi trường sống,... Trong đó, giáo dục, đào tạo trong nhà trường và quá trình tự rèn luyện của mỗi cá nhân là yếu tố tác động lớn đến sự hình thành và phát triển của năng lực giáo dục.

2.1.3. Bồi dưỡng

Bồi dưỡng là *“Làm cho năng lực hoặc phẩm chất tăng thêm”* (Phạm Lê Liên, 2005). Theo nghĩa rộng, bồi dưỡng là quá trình đào tạo nhằm hình thành năng lực và phẩm chất, nhân cách theo mục tiêu xác định. Bồi dưỡng được hiểu theo nghĩa rộng diễn ra cả trong và ngoài nhà trường, không những trang bị kiến thức, năng lực cho người học mà còn tiếp tục bổ sung, phát triển, cập nhật nhằm hoàn thiện phẩm chất và năng lực cho các em sau khi đã kết thúc quá trình học tập.

Theo nghĩa hẹp, bồi dưỡng là quá trình bổ sung, phát triển, hoàn thiện, nâng cao kiến thức, năng lực; là một quá trình cập nhật, bổ sung tri thức và kỹ năng còn thiếu, hoặc đã lạc hậu để nâng cao trình độ trong một lĩnh vực hoạt động chuyên môn, dưới một hình thức phù hợp.

Bồi dưỡng có ý nghĩa là nâng cao năng lực nghề nghiệp, quá trình này chỉ diễn ra khi cá nhân và tổ chức có nhu cầu nâng cao kiến thức hoặc kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân nhằm đáp ứng nhu cầu lao động nghề nghiệp (Trương Đại Đức, 2012). Huỳnh Mộng Tuyên (2009) cho rằng: *“Bồi dưỡng là trang bị thêm kiến thức, kỹ năng nhằm nâng cao năng lực hoạt động trong lĩnh vực cụ thể”*. Cũng theo Trương Đại Đức (2012): *“Bồi dưỡng là quá trình làm cho năng lực hoặc phẩm chất của con người tăng thêm, làm cho đối tượng tốt hơn, giỏi hơn”*.

Dựa trên những quan niệm trên, có thể hiểu: *Bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV ở các trường sĩ quan quân đội là tổng hợp các cách thức, biện pháp của các lực lượng sư phạm trong nhà trường tác động đến hoạt động học tập, rèn luyện của HV, nhằm hình thành, phát triển những khả năng chuyên biệt về giáo dục, đảm bảo cho HV sau khi tốt nghiệp tiến hành có hiệu quả hoạt động giáo dục nhân cách ở đơn vị, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới.*

Bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV là một quá trình lâu dài, liên tục và chịu sự tác động tổng hợp của nhiều yếu tố, có cả những yếu tố khách quan và yếu tố chủ quan. Năm vãng những yếu tố tác động đến quá trình này sẽ là cơ sở quan trọng để bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV một cách hiệu quả.

2.2. Những yếu tố tác động đến hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho học viên ở các trường sĩ quan quân đội trong giai đoạn hiện nay

2.2.1. Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội

Bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV là một quá trình lâu dài, phức tạp, chịu sự tác động mạnh mẽ của rất nhiều yếu tố. Trong thời đại ngày nay, con người có thể mở rộng các mối quan hệ, giao lưu và học hỏi lẫn nhau, được tham gia nhiều loại hình đào tạo ở trong nước và nước ngoài. Tư duy con người cần đổi mới để tiếp cận với những điều kiện phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Đây chính là những thuận lợi để bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV.

Tuy nhiên, trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 như hiện nay cũng tạo ra nhiều khó khăn, thử thách cho hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục, đó là sự xuất hiện của nhiều loại hình đào tạo với các chính sách đãi ngộ khác nhau, dễ tạo cho HV những sự so sánh nhất định với môi trường quân sự. Đồng thời, nhiều địa phương còn có các cơ chế, chính sách chưa phù hợp trong việc thu hút nhân tài, trong khi khả năng nhận thức, khả năng đánh giá, bản lĩnh của HV còn có những hạn chế nhất định, rất dễ tác động đến suy nghĩ và hành động của HV, làm cho quá trình bồi dưỡng năng lực giáo dục trở nên khó khăn hơn.

Những tác động đó sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến động cơ, thái độ, xu hướng, hành động của HV trong suốt quá trình đào tạo. Điều này đòi hỏi trong quá trình bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV cần có những sự thay đổi và bước đi phù hợp để đem lại hiệu quả cao.

2.2.2. Những yêu cầu về xây dựng quân đội trong thời kì mới

Trong giai đoạn mới, Đại hội XII của Đảng tiếp tục khẳng định, bổ sung, phát triển những quan điểm cơ bản về xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, vững mạnh về chính trị trong tình hình mới: “*Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, ưu tiên hiện đại hóa một số quân chủng, binh chủng, lực lượng; vững mạnh về chính trị, nâng cao sức chiến đấu, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr 149).

Thực tiễn luôn có sự vận động và phát triển không ngừng trên mọi lĩnh vực hoạt động, nhất là những lĩnh vực kinh tế, đối ngoại, quốc phòng an ninh, khoa học, công nghệ, phòng chống dịch bệnh, nhiều vấn đề toàn cầu đang đặt ra đòi hỏi các quốc gia cùng hợp tác để giải quyết.

Để đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn, đòi hỏi cần xây dựng quân đội vững mạnh, không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, sẵn sàng, vững vàng trong mọi hoạt động, đổi mới công tác tổ chức, nội dung, phương pháp, hình thức huấn luyện,... Bồi dưỡng, trang bị cho quân nhân có đủ phẩm chất, nhân cách của quân nhân cách mạng. Đây cũng là một trong những yếu tố cơ bản, tác động đến hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay và cần được xem xét một cách đúng đắn để có những hướng tác động một cách phù hợp.

2.2.3. Mục tiêu, yêu cầu đào tạo của các trường sĩ quan trong quân đội

Mục tiêu, yêu cầu đào tạo là một thành tố rất quan trọng trong quá trình đào tạo, chi phối đến tất cả các thành tố khác của quá trình này. Để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra, đòi hỏi rất cao về phẩm chất và năng lực của người quân nhân cách mạng, nhất là phẩm chất, năng lực của người cán bộ quân đội. Cán bộ quân đội phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn, có khả năng tổ chức tốt công tác giáo dục ở đơn vị, có trình độ và khả năng để nhận biết, thích ứng với những tác động của thực tiễn. Đặc biệt là có đủ năng lực và phẩm chất để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trên cương vị vừa là cán bộ quản lí (CBQL) giáo dục, vừa là cán bộ huấn luyện ở đơn vị cơ sở. Do đó, đây cũng là một trong những yếu tố tác động mạnh mẽ đến hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV.

2.2.4. Các lực lượng giáo dục

Ở các trường sĩ quan trong quân đội, mối quan hệ giữa nhà giáo dục và đối tượng giáo dục thực chất chính là mối quan hệ giữa lực lượng giáo dục với các HV. Đây chính là mối quan hệ cơ bản, trung tâm, tạo nên sức mạnh của môi trường giáo dục. Nếu mối liên hệ giữa nhà giáo dục với HV, mối liên hệ giữa các HV luôn gắn kết, thống nhất thì hiệu quả giáo dục cũng như quá trình bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV ở các trường sĩ quan sẽ thuận lợi hơn. Ngược lại, nếu những mối quan hệ cơ bản này không được thuận lợi thì công tác bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV sẽ gặp nhiều khó khăn.

Mối quan hệ giữa nhà giáo dục và đối tượng giáo dục được thể hiện trực tiếp thông qua các tác động giáo dục, bằng các nội dung, hình thức, phương pháp, phương tiện giáo dục. Do đó, nghiên cứu những tác động của lực lượng giáo dục là cơ sở để đánh giá thực tiễn và đề xuất biện pháp phù hợp để tiến hành hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV ở các trường sĩ quan quân đội.

2.2.5. Các yếu tố từ phía học viên đến hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục

- *Nhu cầu, nguyện vọng của HV.* Nhu cầu, nguyện vọng của HV là một trong những yếu tố tác động lớn đến quá trình học tập, rèn luyện của HV nói chung và bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV nói riêng. Trên thực tế, nếu HV có nhu cầu, nguyện vọng bồi dưỡng năng lực thì họ sẽ cố gắng, tích cực, tự giác trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập. Ngược lại, nếu HV không có nhu cầu học tập, rèn luyện, không quyết tâm cao trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thì việc bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV sẽ không đem lại hiệu quả cao.

- *Năng lực, trình độ của HV.* HV ở các trường sĩ quan quân đội là những người trực tiếp chịu sự tác động của các lực lượng sư phạm thông qua các hình thức, phương pháp, phương tiện, nội dung bồi dưỡng. Các yếu tố này rất đa dạng, phong phú và phức tạp. Do đó, đòi hỏi HV phải có năng lực và trình độ ở mức độ nhất định mới có thể lĩnh hội được.

Năng lực, trình độ hiện có của HV là một trong những yếu tố cơ bản, tác động đến hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV. HV có năng lực sẽ là điều kiện thuận lợi giúp cho việc bồi dưỡng năng lực giáo dục đạt được kết quả cao. Ngược lại, nếu năng lực và trình độ của HV hạn chế thì quá trình tiến hành các tác động giáo dục đối với HV sẽ khó khăn hơn.

- *Sự nỗ lực, tích cực của HV.* Quá trình giáo dục diễn ra lâu dài, khó khăn, phức tạp, chịu sự tác động của nhiều yếu tố (có cả yếu tố khách quan và yếu tố chủ quan), đòi hỏi sự kiên trì, nhẫn nại, sự nỗ lực, tích cực của các lực lượng giáo dục và của HV. Trong đó, sự nỗ lực, tích cực của HV có sự ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục.

Khi tiến hành bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV thì sự kết hợp giữa hai nhân tố trung tâm là nhà giáo dục và đối tượng giáo dục sẽ là điều kiện quan trọng, quyết định đến hiệu quả giáo dục. Nhà giáo dục là những người trực tiếp tiến hành các tác động giáo dục, tổ chức, chỉ đạo, định hướng, điều khiển, kiểm tra đối tượng giáo dục. Đối tượng giáo dục lại chịu sự tác động của nhà giáo dục. Đồng thời, họ cũng là người trực tiếp tự tổ chức, tự chỉ đạo, tự điều khiển, tự kiểm tra hoạt động lĩnh hội, bồi dưỡng của bản thân. Đây chính là điều kiện quyết định đến hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục.

Nếu trong quá trình tổ chức các hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục chỉ dừng lại ở sự tác động một chiều từ phía nhà giáo dục, còn HV là đối tượng chịu sự tác động nhưng không có sự nỗ lực, tích cực thì sẽ không có hiệu quả. Vì vậy, để các hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV đạt hiệu quả, cần có những nội dung, phương pháp, hình thức tác động phù hợp để người học nâng cao ý thức tự giác, tích cực trong việc tự bồi dưỡng năng lực giáo dục, biến quá trình bồi dưỡng thành quá trình tự bồi dưỡng.

2.3. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của những yếu tố tác động đến hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho học viên ở các trường sĩ quan quân đội

2.3.1. Phương pháp và đối tượng khảo sát

* *Đối tượng khảo sát:* Chúng tôi đã tiến hành khảo sát 398 HV, 228 CBQL và giảng viên (GV) của 03 trường: Trường Đại học Trần Quốc Tuấn; Trường Sĩ quan Pháo binh; Trường Đại học Ngô Quyền. Thời điểm thực hiện khảo sát là từ tháng 10/2018-02/2019.

* *Mục tiêu khảo sát:* Khảo sát thực trạng mức độ ảnh hưởng của các yếu tố tác động đến hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV ở các trường sĩ quan quân đội.

* *Phương pháp khảo sát:* - Phương pháp khảo sát thông qua phiếu hỏi (anket); - Phương pháp trao đổi theo chủ đề (phỏng vấn sâu); - Phương pháp quan sát sự phạm; - Phương pháp nghiên cứu thu thập, nghiên cứu tài liệu.

Chúng tôi đã sử dụng phương pháp thống kê toán học để xử lý số liệu. Số liệu thu được sau khảo sát được xử lý bằng phần mềm SPSS 20 (IBM SPSS Statistical 20), phép toán thống kê được sử dụng trong nghiên cứu là phân tích thống kê mô tả và phân tích thống kê suy luận.

Phân tích thống kê mô tả sử dụng các chỉ số như: - Điểm trung bình cộng (Mean); - Độ lệch chuẩn (Standardized deviation); - Tần suất và chỉ số phần trăm phương án trả lời của các câu hỏi đóng; - Phân tích thống kê suy luận, sử dụng các phép thống kê như: phân tích, so sánh và phân tích tương quan nhị biến.

Để đánh giá độ tin cậy của bộ công cụ trong nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng mô hình tương quan Alpha của Cronbach (Cronbach's Coefficient Alpha). Mô hình này đánh giá độ tin cậy của phép đo dựa trên sự tính toán phương sai của từng item trong thang đo, tính tương quan điểm của từng item với điểm của các item còn lại trên từng thang đo và của cả phép đo. Độ tin cậy của từng tiểu thang đo được coi là thấp nếu hệ số $\alpha < 0,4$. Độ tin cậy của cả thang đo được coi là thấp nếu hệ số $\alpha < 0,6$. Công thức tính như sau:

$$R_{xx} = \alpha = \frac{K}{K-1} \left(1 - \frac{\sum \sigma_i^2}{\sigma_x^2} \right)$$

Trong đó: - R_{xx} là hệ số tương quan α ; - K là số các item của trắc nghiệm; - σ_i^2 là giá trị phương sai của từng item cụ thể của trắc nghiệm; - σ_x^2 là giá trị phương sai của toàn bộ trắc nghiệm; - $\sum \sigma_i^2$ là tổng các giá trị phương sai của tất cả các item của trắc nghiệm. Hệ thống thang đo được xây dựng với các mức độ sau (xem *bảng 1*):

Bảng 1. Thang đo các mức độ đánh giá

Giá trị	Mức độ đánh giá
$1 \leq \text{ĐTB} \leq 1,99$	Không ảnh hưởng
$2 \leq \text{ĐTB} \leq 2,99$	ít ảnh hưởng
$3 \leq \text{ĐTB} \leq 3,99$	Ảnh hưởng bình thường
$4 \leq \text{ĐTB} \leq 4,99$	Ảnh hưởng nhiều
ĐTB = 5	Ảnh hưởng rất nhiều

2.3.2. Kết quả khảo sát thực trạng

Quá trình bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV ở các trường sĩ quan quân đội chịu sự tác động tổng hợp của các yếu tố khách quan và chủ quan. Kết quả khảo sát sau đây sẽ phản ánh những tác động của các yếu tố:

Bảng 2. Đánh giá của GV, CBQL, HV về thực trạng các yếu tố tác động đến hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV

Các yếu tố tác động	HV			GV, CBQL			Tổng hợp		
	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội	3,85	0,74	4	3,89	0,73	4	3,87	0,74	4
Những yêu cầu về xây dựng quân đội trong tình hình mới	4,04	0,72	2	4,09	0,66	2	4,06	0,70	2
Mục tiêu, yêu cầu đào tạo của các trường sĩ quan	3,94	0,67	3	3,96	0,67	3	3,95	0,67	3
Các lực lượng giáo dục	4,10	0,71	1	4,12	0,68	1	4,11	0,70	1
Từ bản thân HV	4,04	0,76	2	4,09	0,72	2	4,06	0,74	2

Kết quả khảo sát cho thấy: Những yếu tố tác động từ lực lượng giáo dục, từ người học và từ các yêu cầu về xây dựng quân đội trong tình hình mới có ảnh hưởng nhiều đến hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV. Tiến hành trao đổi trực tiếp với một số HV năm thứ 3 và năm thứ 4 của 3 trường sĩ quan, thì cơ bản các ý kiến đều cho rằng: Nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng là một trong những yếu tố tác động mạnh mẽ nhất đến việc hình thành và phát triển năng lực giáo dục của HV. Nếu lực lượng giáo dục mà trực tiếp là CBQL HV và GV ở các trường sĩ quan có nội dung, hình thức, biện pháp tác động phù hợp sẽ giúp cho HV lĩnh hội các nội dung kiến thức, kĩ năng, thái độ và kinh nghiệm giáo dục được tốt hơn. Đồng thời, tính mô phạm của đội ngũ CBQL và GV ở các trường sĩ quan cũng là nhân tố tác động rất lớn đến hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV. Phần lớn HV khi được trao đổi, họ đều đánh giá cao mức độ ảnh hưởng từ CBQL và GV đến hoạt động tự bồi dưỡng của các em. Nếu đội ngũ CBQL và GV có trình độ về kiến thức, có kĩ năng, kinh nghiệm, đặc biệt là đạo đức, lối sống chuẩn mực,... sẽ tác động tích cực đến HV trong quá trình học tập và rèn luyện nói chung và tự bồi dưỡng năng lực giáo dục nói riêng.

Theo đó, để thực hiện tốt hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV, GV cần chú trọng vấn đề đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp giảng dạy, phát huy ý thức tự giác của mỗi HV. Đồng thời, giúp HV tiếp cận và hiểu sâu hơn về các yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới để các em có thể tự xem xét, đối chiếu với thực tiễn, tự đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, trên cơ sở đó làm động lực trong việc tự bồi dưỡng, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới.

Những yếu tố khác tác động từ mục tiêu, yêu cầu đào tạo của nhà trường và tác động của tình hình kinh tế, chính trị, xã hội được đánh giá ở mức thấp hơn so với các yếu tố tác động khác. Điều này cho thấy, hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV ở các trường sĩ quan quân đội cũng chịu sự chi phối mạnh mẽ của tình hình kinh tế, chính trị, xã hội ở trong nước và thế giới, nhất là trong giai đoạn hiện nay. Những tác động của mục tiêu, yêu cầu đào tạo của từng trường sĩ quan chính là mục tiêu mà các hoạt động GD-ĐT nói chung và bồi dưỡng năng lực giáo dục nói riêng hướng tới đạt được mục tiêu, yêu cầu theo chuẩn đầu ra.

Các yếu tố tác động đến việc bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV đều ở mức 2 trong khoảng $3 \leq \text{ĐTB} \leq 3,99$ (trung đương với mức ảnh hưởng bình thường). Điều đó cho thấy, những yếu tố này có ảnh hưởng quan trọng đến hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV. Vì vậy, khi tiến hành các hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV ở các trường sĩ quan quân đội, không nên coi nhẹ bất kì yếu tố nào.

Như vậy, chất lượng, hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng không chỉ chịu sự chi phối của năng lực, trình độ hiện có của HV mà còn phụ thuộc vào sự tác động tổng hợp của nhiều yếu tố. Đặc biệt, là những tác động của lực lượng giáo dục, từ việc lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng và từ sự nỗ lực của chính HV trong quá trình đào tạo.

Trong giai đoạn mới, các yêu cầu của hoạt động quân sự đã chi phối đến quá trình đào tạo ở các trường sĩ quan nói chung và hoạt động bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV nói riêng. Như vậy, yêu cầu đặt ra trong quá trình đào tạo và bồi dưỡng là cần có những nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện phù hợp mới để mang lại hiệu quả cao. Theo đó, những tác động của yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới và từ mục tiêu, yêu cầu đào tạo của các trường đã giúp HV và các lực lượng giáo dục nhận thức rõ hơn về vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc thực hiện các nhiệm vụ; đồng thời giúp cho mỗi người tự xác định được động cơ, thái độ trong học tập, rèn luyện để hoàn thành tốt mục tiêu, yêu cầu đào tạo.

3. Kết luận

Quá trình bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV chịu sự tác động tổng hợp, đan xen của nhiều yếu tố, trong đó có cả yếu tố khách quan và chủ quan. Những yếu tố khách quan và chủ quan đều có những tác động trên cả 02 phương diện: tích cực và tiêu cực. Những biến động của tình hình mới đặt ra rất nhiều khó khăn và thách thức đối với hoạt động quân sự nói chung và công tác bồi dưỡng năng lực giáo dục cho HV ở các trường sĩ quan quân đội nói riêng. Vì vậy, cần có sự phân tích, đánh giá chặt chẽ, chính xác, đưa ra những biện pháp thiết thực, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ GD-ĐT ở các trường sĩ quan.

Tài liệu tham khảo

- Bùi Hiền, Nguyễn Văn Giao, Nguyễn Hữu Quỳnh, Vũ Văn Tào (2001). *Từ điển Giáo dục học*. NXB Từ điển Bách khoa.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Hoàng Phê (chủ biên, 2009). *Từ điển tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.
- Huỳnh Mộng Tuyên (2009). *Bồi dưỡng năng lực giáo dục ngoài giờ lên lớp cho sinh viên cao đẳng sư phạm*. Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- Phạm Lê Liên (chủ biên, 2005). *Từ điển tiếng Việt thông dụng*. NXB Hồng Đức.
- Phạm Minh Hạc (2005). *Nguồn lực con người - Yếu tố quyết định sự phát triển xã hội*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- Trương Đại Đức (2012). *Bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên thực hành các trường dạy nghề khu vực miền núi phía Bắc*. Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Đại học Thái Nguyên.
- Tổng cục Chính trị (2005). *Tâm lý học quân sự*. NXB Quân đội Nhân dân.
- Vũ Dũng (chủ biên, 2000). *Từ điển Tâm lý học*. NXB Khoa học xã hội.
- Vũ Ngọc Hải, Đặng Bá Lãm, Trần Khánh Đức (2007). *Giáo dục Việt Nam đổi mới và phát triển hiện đại hóa*. NXB Giáo dục.